

Bản án số: 26/2022/HS-ST  
Ngày 28-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Văn Năm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Văn Tân

Ông Hà Hương Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Hà Đức H1, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 15/32/430 Trần Nguyên H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hà Quốc H2 và bà Đào Thị H3; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/11/2022; có mặt.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Dãy Đ384, Khu tập thể Z179, xã Tứ H, huyện Thanh T, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty Cổ phần giải pháp tự động hóa E; địa chỉ: Số 189 Phan Trọng T, xã Thanh L, huyện Thanh T, thành phố Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: Anh Vũ Văn T2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm Mỹ T, xã Hải G, huyện Hải H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, Hà Đức H1 đến Nhà máy ô tô Vinfast, địa chỉ: Thôn Phong Niên, xã Văn Phong, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng để làm thủ tục xin nghỉ việc. Khi đến phòng thay đồ của xưởng động cơ điện Nhà máy ô tô Vinfast phát hiện thấy chiếc ba lô vải màu đen không kéo khóa, bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 7540 Core i7 nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H1 lấy máy tính cất giấu vào ba lô của mình rồi đem về nhà ở Số 15/32/430 Trần Nguyên H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng mục đích để bán lấy tiền ăn tiêu. Đến buổi tối cùng ngày, tổ trưởng phụ trách có gọi điện hỏi có đến nhà máy hay không thì H1 thấy hành vi trộm cắp của mình sẽ bị phát hiện nên ngày 26/10/2022, H1 đã đến Công an huyện Cát Hải để đầu thú, giao nộp chiếc máy tính xách tay trên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị hại là anh Nguyễn Văn T1 trình bày: Anh T1 là nhân viên kỹ thuật của Công ty Cổ phần giải pháp tự động hóa E đang thi công lắp đặt dây chuyền tại xưởng động cơ điện của Nhà máy ô tô Vinfast. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/10/2022, anh T1 có để 01 máy tính xách tay loại DELL 7540 Core i7 trong ba lô ở xưởng động cơ điện của Nhà máy ô tô Vinfast đã bị trộm cắp.

Tại bản kết luận về giá của tài sản tố tụng số 18/KL-HĐĐG ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cát Hải trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, Core i7, Ram 32GB, màn hình 15,6 inch, đã qua sử dụng, có giá trị là 18.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hà Đức H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu, xác nhận việc điều tra, truy tố đối với bị cáo là không oan sai; trong quá trình điều tra, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức H1 khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi nên chưa gây thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng huy chương nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Đức H1 từ 15 đến 21 tháng tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 42 tháng. Đề nghị hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Về vật chứng vụ án: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 7540 Core i7, Ram 32GB, màn hình 15,6 inch, đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho anh Nguyễn Văn T1 là chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để sửa chữa lỗi lầm và có điều kiện để tiếp tục được học tập.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Sự vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức H1 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/10/2022, bị cáo đến Nhà máy ô tô Vinfast để làm thủ tục xin nghỉ việc. Khi đến phòng thay đồ của xưởng động cơ điện Nhà máy ô tô Vinfast phát hiện thấy chiếc ba lô vải màu đen không kéo khóa, bên trong có 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 7540 Core i7,

bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc máy tính xách tay trên của anh T1 có giá trị là 18.000.000 (mười tám triệu) đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc máy tính xách tay trị giá 18.000.000 đồng nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng trên là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo Hà Đức H1 là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để bán lấy tiền ăn tiêu, gây mất trật tự trị an trong khu vực, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, trừng trị đối với bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi nên chưa gây thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng huy chương. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; trước lần phạm tội này, chưa bị cơ quan có thẩm quyền xử lý về hành vi vi phạm gì nên có nhân thân tốt. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét yếu tố nhân thân này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Về hình phạt chính:

[8] Trên cơ sở xem xét toàn diện về khung hình phạt, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo chỉ là bộc phát, nhất thời; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại đầy đủ cho bị hại; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền

sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đưa ra các chứng cứ buộc tội, các điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự và văn bản pháp luật khác, đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp và có căn cứ nên cũng cần xem xét, không nhất thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội mà chỉ cần xử cho bị cáo được hưởng án treo, để tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục học tập và phấn đấu trở thành công dân có ích.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[10] 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL 7540 Core i7, Ram 32GB, màn hình 15,6 inch, đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Cát Hải đã trả lại cho bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường hay thực hiện trách nhiệm dân sự khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về án phí hình sự:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hà Đức H1 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đang áp dụng đối với bị cáo Hà Đức H1.

Giao bị cáo Hà Đức H1 cho Ủy ban nhân dân phường N, quận L, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự, như sau:

“Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.”

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự : Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

- Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND phường N, quận L, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Văn Năm**